

Số: *91* /QĐ-VPĐKĐĐ

Kon Tum, ngày *05* tháng *7* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đưa vào lưu trữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại huyện Đắk Hà

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-STNMT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, về việc bãi bỏ Quyết định số 102/QĐ-STNMT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 102 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn huyện Đắk Hà (có danh sách kèm theo).

Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

Điều 2. Phòng Đăng ký và Cấp giấy chứng nhận, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Hà và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

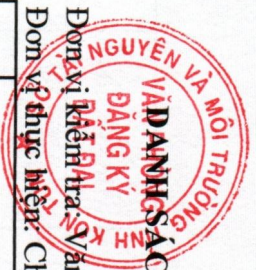
Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT Tài nguyên và Môi trường (p/h đăng tin);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Quang An



DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Quyết định số: 91/QĐ-VPĐKĐD, ngày 05/07/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai)
Đơn vị kiến tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum
Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Dak Hà, tỉnh Kon Tum

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hùng	AG 256318	22/01/2006	Xã Đăk Uí	3b	5	300	ONT	
2	Nguyễn Hải Long	BX 041873	11/06/2015	Thị trấn	4		252,0	ODT	
3	Hộ ông Đặng Văn Trường	T 958520	08/11/2001	xã Đăk Mar	129-130	7	3486,0	T+Vườn	
4	Hoàng Tấn Sĩ - Hồ Thị Nhung	AN 242555	19/12/2008	xã Đăk Mar	2	193	4661,0	CLN	
5	Nguyễn Thị Tấn - Bùi Đình Thái	BD 251523	24/09/2010	xã Đăk Mar	10	C	270	ONT	
6	Hộ ông Đặng Văn Trường	R 167610	09/03/2000	xã Đăk Mar	8+40	22+6	13249	CN	
7	Nguyễn Hồng Diễm	BM 986971	15/05/2013	xã Đăk Hring	57+58+59	180	15871	NN+Ao	
8	Lại Thị Rõ	AC 860216	12/04/2005	Thị trấn	22	9	215	ODT	
9	Hộ ông Đoàn Văn Nhật + Nguyễn Thị Nga	DD 937835	15/02/2022	xã Đăk Mar	167	21	880	HNK	
10	Đoàn Văn Nhật + Nguyễn Thị Nga	BT 165470	10/10/2014	xã Đăk Mar	166	21	1491.4	TSN	
11	Phạm Văn Phong	AI 458362	21/05/2007	xã Đăk Mar	28b	6	455	ONT+NN	
12	Đỗ Văn Hòa + Nguyễn Thị Hương	BM 984099	24/12/2012	xã Hà Môn	53+54	03	10539,5	NN	

13	Nguyễn Thế Sinh	G 164743	01/12/1995	xã Hà Môn	25+26	4	3035	Thổ cư + NN	
14	Phạm Đình Lựt	AM 901252	08/07/2008	xã Đak Ui	53	70	1424	ONT+NN	
15	Hộ ông Vương Văn Tình	R 979965	22/12/2000	xã Đak Ui	40	8	8386	Thổ cư + KTV	
16	Hộ ông Phạm Văn Tuấn + Nguyễn thị Loan	CM 767219	27/03/2018	xã Đak Long	386	40	13136,6	CLN	
17	Hộ ông Lưu Thị Luyến	X 149639	17/09/2003	thị trấn	196	15	109	T	
18	Nguyễn Thị Thuận	AB 595860	25/01/2005	Thị Trấn	10	T	192,3	ODT	
19	Hộ ông Trần Phước tường + Lưu Thị Luyến	BX 026559	20/01/2015	xã Hà Môn	2	23	4383	ONT+Vườn	
20	Nguyễn Văn Dương + Trần Thị Vân	CD 722087	23/12/2016	xã Hà Môn	52	29	4953,1	CLN	
21	Hộ ông Phạm Huy Nước	T 958772	08/11/2001	xã Đak Mar	17	13	6336,0	T+Vườn	
22	Hộ ông Trần Phú Toàn	W 013057	12/12/2002	xã Đak Mar	26	171a	4447,0	LN	
23	Hộ ông Nguyễn Đình Toàn	W 013058	12/12/2002	xã Đak Mar	27	171a	2166	LN	
24	Hộ ông Nguyễn Đăng Tường	T 958554	08/11/2001	xã Đak Mar	21	9	1900	T+Vườn	
25	Hộ ông Phan Lực	T 958688	08/11/2001	xã Đak Mar	45+46	11	2815	T+Vườn	
26	Nguyễn Hữu Cư + Nguyễn Thị Thanh Miên	BT 395061	29/12/2015	xã Ngọc Wang	41	17	6209,1	LNC	
27	Trần Thị Tuyên Hà + Đoàn Thành	AO 599936	13/02/2009	xã Đak Ui	50	71	11736	NN	

28	Ngô Hữu Xuân + Trần Thị Hiền	AP 844013	03/06/2009	Thị Trần	243	45	2256	ODT+NN	
29	Hộ ông Nguyễn Đình Yên	T 958793	08/11/2001	xã Đắk Mar	5+4	12	1889	T+Vườn	
30	Đỗ Thị Thoan	BK 1477591	26/11/2012	xã Hà Môn	26+27	03	21079	NN	
31	Hộ ông A Phut	R 979106	22/12/2000	xã Đắk Mar	67	1	8247	Ở+KTV	
32	Hộ ông Vũ Văn Hằng	T 888039	08/11/2001	xã Đắk Mar	36	2	2664	T+Vườn	
33	Hộ ông Triệu Viết Giải	D 509063	15/03/2004	Thị Trần	179	5	1354,5	T+Vườn	
34	Hộ ông Phạm Ngọc Minh	X 144321	06/06/2003	Thị Trần	69	41	4089	T+Vườn	
35	Trần Viết Á + Nguyễn Thị Minh Hoài	AO 568607	19/12/2008	xã Đắk Mar	01C	19	270	ONT	
36	Lê Mạnh Trung	DH 971630	19/09/2022	xã Đắk Mar	147	48	6686	ONT+CLN	
37	Hộ ông Nguyễn Văn Thanh	T 958570	08/11/2001	xã Đắk Mar	28	7	2752	T+Vườn	
38	Mai Xuân Tú	BT 319297	12/01/2016	xã Đắk Uí	75	47	1206,1	ONT+Vườn	
39	Hộ ông Nguyễn Hữu Thoàn	D 509115	15/03/2004	Thị Trần	26+27	24	2086	T+Vườn	
40	Nguyễn Minh Cảnh	K 044717	14/08/1997	xã Đắk Uí	61	3	3666	Thổ cư + KTV	
41	Nguyễn Anh Thi + Nguyễn Thị Thanh Thảo	AD 978692	18/04/2006	xã Đắk La	6c	18	865	ONT	
42	Trần Xuân Hòa	AK 518351	14/08/2007	xã Hà Môn	43	21	12429	NN	

43	Hộ ông Nguyễn Truyền	Đ 491691	22/07/2004	xã Đak La	2	20	5138	T+Vườn	
44	Hộ ông A Chok	U 601143	23/11/2001	xã Ngọc Réo	56	41	1922	T+Vườn	
45	Hộ ông Nguyễn Hữu Lượng	Q 222820	12/11/1999	xã Hà Môn	23	6	19333	ĐM	
46	Lê Thanh Thuật + Lê Thị Tình	DK 689893	18/04/2023	Thị Trấn	353	25	150	ODT	
47	Phan Văn Bảy + Phan Thị Thiên Hằng	CI 358400	08/07/2017	Thị Trấn	129	17	270	ODT	
48	Hộ ông Nguyễn Văn Trường	X 144228	17/06/2003	Thị Trấn	338	56	2169	T+Vườn	
49	Hộ ông Nguyễn Trung Thông	Y 888684	22/12/2003	Thị Trấn	1	60	3627	T+Vườn	
50	Hoàng Hữu Duy + Võ Thị Hà	BT 564888	11/04/2014	Thị Trấn	14	A	270	ODT	
51	Hộ ông Lê Văn Phúc	R 167444	09/03/2000	xã Đăk Mar	41	20	12087	CN	
52	Hộ ông Phạm Văn Sĩ	Đ 491966	10/06/2004	Thị Trấn	92	05	68	T	
53	Vi Hồng Thu + Vi Thị Xương	DH 816799	14/10/2022	xã Đak Ngọc	396	10	4643,3	ODT+HNK	
54	Đặng Ngọc hải	BH 561655	20/02/2012	Thị Trấn	126	10	330	ODT + NN	
55	Đỗ Văn Phương + Đỗ Thị Liên	BT 564979	26/03/2014	xã Đăk Mar	41	191	9774	CLN	
56	Hộ ông Hoàng Ngọc Quỳnh	R 167436	09/03/2000	xã Đăk Mar	19	19	7280	CN	
57	Hộ ông Lê Thị Ái Vi	Y 888861	24/11/2003	xã Đak La	23a	4	120	T	

58	Đỗ Văn Chung + Hà Thị Lan	AN 242582	19/12/2008	xã Đak Mar	79	188	4076	CLN	
59	Hộ ông Lê Công Thom	R 942959	19/11/2001	xã Đak Hring	4a	1	9700	LN	
60	Hộ ông Phạm Thị Dịu	R 167862	09/03/2000	xã Đak Mar	3	23	3160	CN	
61	Hộ ông Lê Thị Hoa	T 934222	15/09/2001	xã Đak La	9	02B	11804	CN	
62	Hộ ông Đinh Văn Hiếu + Đinh Thị Liên	AN 232506	04/11/2008	xã Đak La	12	47	449	Lúa	
63	Hộ ông Bùi Công Cương	N 482843	03/12/1998	xã Đak La	44	13	4800	Đất Màu	
64	Hộ ông Bùi Công Cương	N 450385	27/10/1998	xã Đak La	325+331a	5	1080	2 lúa	
65	Trần Trọng Phan + Trần Thị Mỹ Liên	CQ 917402	24/05/2019	Thị trấn	386	12	270	ODT	
66	Bùi Xuân Hoat + Đỗ Thị Thanh Hương	CT 091817	18/11/2019	xã Đak Ngọc	218	25	14821,8	CLN	
67	Bùi Văn Nghệ + Nguyễn Thị Lưu Vân	BA 767249	20/04/2021	xã Đak La	839	21	839	ONT+CLN	
68	Hộ ông Hà Tiến Úy	T 958755	08/11/2001	xã Đak Mar	30	13	1611	T+Vườn	
69	Lê Hoàng Thạch	AN 242647	19/12/2008	xã Đak Mar	36	189	11874	CLN	
70	Hộ ông Nguyễn Xuân Uyển	W 701954	21/04/2003	Thị trấn	136	36	2862	T+Vườn	
71	Hộ ông Lê Thanh Bình	R 167420	09/03/2000	xã Đak Mar	50	22	7800	CN	
72	Nguyễn Văn Biển + Nguyễn Thị Hôn	AN 242604	11/12/2008	xã Đak Mar	53	191	9028	CLN	

73	Mai Duy Thông + Phạm hị Thu Hà	AP 652847	12/08/2009	Thị Trán	251b	49	123,75	ODT	
74	Hộ ông Nguyễn Thị Tương	Y 888675	22/12/2003	Thị Trán	79	17	955	T+Vườn	
75	Vũ Đức Tạo + Nguyễn Thị Thơ	BX 026625	20/11/2014	Thị Trán	86	49	4398	CLN	
76	Nguyễn Trọng Lượng + Lê Thị Duyên	AP 347165	07/05/2009	xã Đăk Hring	1	36	12179	NN	
77	Đặng Thị Tâm + Trần Minh Tiên	AB 319630	27/12/2004	Thị Trán	27	25	240	ODT	
78	Võ Quân Dũng + Hoàng Thị Kim Ngân	BM 986825	05/12/2013	Thị Trán	4	Đ	270	ODT	
79	Hồ Viết Miên	AI 527135	13/02/2007	Thị Trán	82c	10	130	ODT	
80	Đoàn Trung Quân + Phan Thị Nga	DK 792241	05/06/2023	xã Đăk Ngọc	391	9	8192,6	CLN	
81	Hộ ông Võ Văn Điền	T 958616	08/11/2001	xã Đăk Mar	83	7	4465	T+Vườn	
82	Hộ ông Nguyễn Văn Biển	T 958427	08/11/2001	xã Đăk Mar	127	6	195	T	
83	Đoàn Thị Xê	CK 475226	02/08/2017	xã Đăk Mar	258	21	460,4	ONT+HNK	
84	Nguyễn Đình Thi + Phạm Thị Xy	AN 242610	11/12/2008	xã Đăk Mar	34	189	17907	CLN	
85	Nguyễn Đình Thi + Phạm Thị Xy	AN 242615	19/12/2008	xã Đăk Mar	5	194	4472	CLN	
86	Nguyễn Đình Thi + Phạm Thị Xy	AN 242611	19/12/2008	xã Đăk Mar	39	189	12256	CLN	
87	Nguyễn Văn Tư + Nguyễn Thị Bé	AI 527105	09/02/2007	xã Đăk Mar	46	6	6144	NN	

88	Hoàng Trọng Tiến + Dương Thị Phương	AP 844235	30/06/2009	xã Đắk Hring	60	28	213,15	ONT	
89	Phạm Thị Thía	AM 386199	16/05/2008	xã Đắk Hring	64+70	166a	31691	NN	
90	Hoàng Văn Tàn + Nguyễn Thị Thái	AK 524206	09/10/2007	xã Đắk Hring	20	147c	6438	NN	
91	Hoàng Văn Tàn	AD 978605	16/03/2006	xã Đắk Hring	19	147c	6858	NN	
92	Hoàng Văn Tàn	AK 514373	05/12/2007	xã Đắk Hring	14	147c	7015	NN	
93	Hộ ông Hoàng Văn Tàn	T 956700	06/12/2001	Xã Đắk Hring	12+17	147c	13072	LN+ĐRM	
94	Trần Quốc hùng - Phạm Thị Thái Hiền	DH 899202	29/07/2022	Thị Trấn	456	9	240	ODT	
95	Hộ ông Bùi Đình Hương	Y 888670	22/01/1900	Thị Trấn	55	10	1925	T+Vườn	
96	Hộ ông Phạm Đình Thùy - Phạm Thị Tâm	D491795	26/06/3246	Thị Trấn	15	3	1602,2	T+Vườn	
97	Thái Văn Sơn	DH 971167	30/09/2022	Thị Trấn	605	49	60	ODT	
98	Thái Văn Sơn	DD 815542	24/12/2021	Thị Trấn	510	49	100	ODT	
99	Nguyễn Hữu Tá - Lê Thị Huệ	CM 767159	07/02/2018	Thị Trấn	126	5	160	ODT	
100	Hộ ông Nguyễn Công Trọng	D 509541	15/03/2004	Thị Trấn	91	16	993	T+Vườn	
101	Hộ ông Võ Văn Thôn	T 942913	14/11/2001	xã Đắk Hring	71	28	220	T	
102	Phạm Nghĩa Mạnh - Đinh Thị Phương	DD 186557	04/05/2022	Thị Trấn	164	50	2672	ODT+HNK	

